

Số HĐ:.....

....., ngày.....tháng.....năm.....

Kính gửi: Ngân hàng TMCP Tiên Phong (TPBank)

1. THÔNG TIN KHÁCH HÀNG VAY VỐN¹

☐ Ông/☐ Bà (chữ in hoa):.....Ngày sinh:...../...../.....
Số CC/CCCD/Số định danh cá nhân²:..... Ngày cấp: Nơi cấp:
Số CMND/CM quân đội/CCCD/Hộ chiếu cũ (nếu có):
Điện thoại:Email:.....
Địa chỉ thường trú:
Nơi ở hiện tại:.....
Tình trạng hôn nhân: ☐ Đã kết hôn ☐ Độc thân ☐ Khác

Và Vợ/chồng là:

Họ và tên (chữ in hoa):.....Ngày sinh:...../...../.....
Số CC/CCCD/Số định danh cá nhân: Ngày cấp: Nơi cấp:
Số CMND/CM quân đội/CCCD/Hộ chiếu cũ (nếu có):
Điện thoại:Email:.....
Địa chỉ thường trú:
Nơi ở hiện tại:.....

(“Khách hàng”)

Khách hàng có Người liên quan đang có quan hệ tín dụng tại TPBank hay không?³ ☐
Không ☐ Có (Trường hợp có, vui lòng cung cấp chi tiết thông tin cho TPBank)

2. THÔNG TIN NGƯỜI THAM CHIẾU

Thông tin người liên hệ 1: Bố/mẹ ruột của khách hàng (vợ/chồng khách hàng)
Họ và tên (chữ in hoa):.....
Mối quan hệ với Khách hàng (vợ/chồng):.....
Số Điện thoại di động:email:.....
Nơi ở hiện tại:.....

(“Người tham chiếu thông tin 1”)

¹ Khách hàng vay vốn tại Đơn đề nghị này bao gồm Khách hàng theo quy định tại Mục 1 và người đồng ký vay theo quy định tại Mục 4 Đề nghị này.

² Nếu KH vay vốn hoặc vợ/chồng KH hoặc người đồng ký vay là người nước ngoài thì điều số Hộ chiếu

³ KH có người liên quan: KH cung cấp Bảng kê người liên quan theo quy định tại PL03.QD17/TD

Thông tin người liên hệ 2: Người thân khác của khách hàng hoặc vợ/chồng KH
 Họ và tên (chữ in hoa):.....
 Mối quan hệ với khách hàng (vợ/chồng):.....

Số Điện thoại di động:email:.....

Nơi ở hiện tại:.....

(“Người tham chiếu thông tin 2”)

3. THÔNG TIN CƠ SỞ KINH DOANH DO KHÁCH HÀNG VÀ/HOẶC VỢ/CHỒNG KHÁCH HÀNG LÀM CHỦ SỞ HỮU

Tên Hộ kinh doanh và Số Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh (nếu có)	
Địa chỉ cơ sở kinh doanh	

4. THÔNG TIN KHÁCH HÀNG LÀ NGƯỜI ĐỒNG KÝ VAY

Số CC/CCCD/ Số định danh cá nhân: Ngày cấp:

Số CMND/Hộ chiếu/CCCD khác,... đã sử dụng (nếu có):

Địa chỉ thường trú:

Nơi ở hiện tại:Điện thoại liên lạc:

Tình trạng hôn nhân: ☐ Chưa kết hôn ☐ Đã kết hôn ☐ Khác:

Và Vợ/chồng là:

Số CC/CCCD/ Số định danh cá nhân: Ngày cấp:

Số CMND/Hộ chiếu/CCCD khác,... đã sử dụng (nếu có):

Địa chỉ thường trú:

Nơi ở hiện tại:Điện thoại liên lạc:

(“Khách hàng”)

5. THÔNG TIN THU NHẬP CỦA KHÁCH HÀNG

Tổng thu nhập trung bình/tháng: VND/tháng

Chi tiết dưới đây:

a. Tổng thu nhập/tháng từ lương của Khách hàng: VND

	Ông/ Bà....	Ông/Bà....
Tên công ty		
Địa chỉ		
Chức vụ		
Phòng/ban làm việc		
Loại hợp đồng lao động	☐ Xác định thời hạn ☐ Không xác định thời hạn	☐ Xác định thời hạn ☐ Không xác định thời hạn

Thời hạn hợp đồng lao động	☐ Dưới 1 năm ☐ Từ 1 đến dưới 3 năm ☐ Khác	☐ Dưới 1 năm ☐ Từ 1 đến dưới 3 năm ☐ Khác
Thời gian đã làm việc tại công ty		
Hình thức thu nhập	☐ Tiền mặt ☐ Chuyển khoản (qua ngân hàng.....)	☐ Tiền mặt ☐ Chuyển khoản (qua ngân hàng.....)

b. Thu nhập/tháng từ cho thuê tài sản: VND

Tài sản cho thuê	☐ Bất động sản (Địa chỉ tài sản cho thuê:.....) ☐ Ô tô (số đăng ký xe:.....)
Tên chủ sở hữu tài sản cho thuê	
Loại hợp đồng cho thuê	☐ Dưới 12 tháng ☐ Từ 12 tháng trở lên
Hình thức chi trả tiền thuê	☐ Tiền mặt ☐ Chuyển khoản

c. Thu nhập bình quân/tháng từ hoạt động sản xuất kinh doanh: VND⁴

d. Thu nhập khác: VND/tháng

Tên nguồn thu nhập khác:

Mô tả:

6. NGHĨA VỤ TRẢ NỢ CỦA KHÁCH HÀNG

Tổng nghĩa vụ trả nợ hiện tại: VND/tháng.

TT	Mục đích vay	Tên TCTD	TSBĐ	Hạn mức (triệu đồng)	Dư nợ hiện tại (triệu đồng)	Số tiền gốc lãi phải trả hàng tháng (triệu đồng)

7. THÔNG TIN TÀI SẢN TÍCH LŨY CỦA KHÁCH HÀNG

⁴ Thông tin nguồn thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh theo bảng kê đính kèm theo đề nghị vay vốn này.

Thông tin tài sản	Chủ sở hữu tài sản	Chứng từ sở hữu tài sản	Giá trị tài sản (triệu đồng)

8. ĐỀ NGHỊ VAY VỐN	
Mục đích vay	
Phương án vay vốn	
Phương thức cho vay	☐ Vay từng lần ☐ Vay theo hạn mức thấu chi trên tài khoản thanh toán
Số tiền vay/Hạn mức vay	
Đồng tiền cho vay	Việt Nam Đồng
Thời hạn vay/Thời hạn cấp hạn mức	tháng
Phương thức giải ngân	☐ Chuyển khoản cho bên thụ hưởng là: Tên chủ tài khoản:..... Số tài khoản.....tại Ngân hàng..... ☐ Giải ngân vào tài khoản thanh toán của Khách hàng số..... tại TPBank ☐ Tiền mặt ☐ Cấp hạn mức thấu chi trên TKTT của Khách hàng số.....tại TPBank. ☐ Khác (nêu rõ).....
Ân hạn gốc	☐ Ân hạn gốc ... ☐ Không ân hạn gốc
Phương thức trả nợ gốc lãi	☐ Gốc lãi trả đều hàng Lãi vay trả hàng tháng theo dư nợ thực tế ☐ Tổng số tiền gốc và lãi vay trả đều hàng tháng theo phương thức niên kim cố định (EMI). Lãi vay theo dư nợ thực tế

9. TÀI SẢN BẢO ĐẢM	
☐ Bất Động Sản	Địa chỉ:..... Giấy tờ sở hữu:..... Chủ sở hữu:..... Tổng giá trị ước tính:.....
☐ Ô tô	Thông tin xe:..... Chủ sở hữu:.....

	Tổng giá trị ước tính:.....
☐ TSBD khác	

10. CAM KẾT CỦA KHÁCH HÀNG

Tôi/chúng tôi cam kết:

- a. Xác nhận và hoàn toàn chịu trách nhiệm về các thông tin được cung cấp tại Đề nghị này là chính xác và xác thực, do chính Khách hàng kê khai và không có thông tin nào được cố ý che giấu.
- b. Chấp thuận với các phê duyệt của TPBank liên quan đến Khoản Vay, bao gồm nhưng không giới hạn số tiền vay, lãi suất, thời hạn cho vay.... căn cứ theo Đề Nghị Vay Vốn của Tôi/Chúng tôi tại mục 8 Đề nghị này. Bằng việc ký xác nhận trên Đề nghị này, Tôi/chúng tôi đồng ý và xác nhận các phê duyệt của TPBank liên quan đến Khoản Vay có giá trị ràng buộc nghĩa vụ tín dụng của Tôi/chúng tôi với TPBank. Trường hợp có sự khác biệt giữa Đề Nghị Vay Vốn và nội dung chấp thuận của TPBank, Tôi/chúng tôi đồng ý và cam kết thực hiện vay vốn và trả nợ theo nội dung chấp thuận của TPBank.
- c. Đồng ý và cho phép TPBank tìm kiếm, xác minh, cung cấp thông tin liên quan đến Tôi/chúng tôi và Khoản Vay của Tôi/chúng tôi từ/cho bất kỳ bên thứ ba nào khác theo các quy định của TPBank.
- d. Cam kết thanh toán đầy đủ nợ gốc, lãi, phí, phạt, bồi thường thiệt hại, các khoản chi phí khác (nếu có) theo đúng thỏa thuận với TPBank liên quan đến Khoản Vay và các trách nhiệm, nghĩa vụ khác theo thỏa thuận tại Điều Khoản Điều Khoản Chung Về Cho Vay, Đề nghị này. Trường hợp có bất kỳ vi phạm về trách nhiệm, nghĩa vụ nào, Tôi/Chúng tôi đồng ý không hủy ngang về việc tự nguyện bàn giao Tài sản bảo đảm đang được bảo đảm nghĩa vụ cho khoản vay tại TPBank và chuyển giao quyền chiếm hữu, nắm giữ Tài sản bảo đảm cho TPBank (kể cả trong trường hợp Bên thứ ba đang quản lý, sử dụng Tài sản bảo đảm).
- e. Đồng ý nhận các thông báo và thông tin từ TPBank thông qua một hoặc tất cả các phương thức liên lạc (email, điện thoại, tin nhắn, gửi trực tiếp, gửi thư đến địa chỉ, thông qua website hoặc ứng dụng điện thoại), bao gồm cả các thông báo liên quan đến khoản vay theo Hợp đồng (không giới hạn) và thông báo quảng cáo từ TPBank và/hoặc đối tác của TPBank đối với sản phẩm của TPBank. Thời gian điện thoại trong khung giờ: từ 8h sáng đến 8h tối. Không liên quan đến việc Hợp đồng này có được phê duyệt, không được phê duyệt, bị hủy bỏ hay chấm dứt, chấp thuận này của Tôi/Chúng tôi sẽ có hiệu lực kể từ ngày Tôi/chúng tôi ký trên Hợp đồng này và duy trì cho đến khi Tôi/Chúng tôi có từ chối theo quy định của pháp luật. Đồng ý cho TPBank được cung cấp thông tin tín dụng của Tôi/chúng tôi tại TPBank cho, và/hoặc được cung cấp sản phẩm thông tin tín dụng có thông tin định danh của Tôi/chúng tôi bởi các công ty thông tin tín dụng sau đây:
 - (i) Công ty Cổ phần Thông tin tín dụng Việt Nam (Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0102547296 cấp lần đầu ngày 27/11/2007, Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thông tin tín dụng số 1184/GCN-NHNN),
 - (ii) Các công ty thông tin tín dụng khác mà TPBank là tổ chức tham gia trong từng thời kỳ.

Nội dung thông tin tín dụng được cung cấp, việc cung cấp, xử lý thông tin tín dụng, sử dụng sản phẩm thông tin tín dụng có thông tin định danh của Khách hàng được công ty thông tin tín dụng cung cấp được thực hiện đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật có liên quan.

- f. Xác nhận có⁵ giấy tờ tùy thân như kê khai trên Đề nghị này, ngoài ra không có bất kỳ giấy tờ tùy thân nào khác. Tôi/chúng tôi cam kết các thông tin kê khai là đầy đủ, chính xác và tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về các thông tin cung cấp
- g. Sử dụng vốn vay đúng mục đích hợp pháp. Trả gốc lãi đầy đủ, đúng hạn.
- h. Tuân thủ đúng các quy định khác của TPBank liên quan đến Khoản Vay của Tôi/chúng tôi.
- i. Trong trường hợp Tôi/chúng tôi vi phạm các cam kết nêu trên, Tôi/chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và TPBank.

Ngày... tháng... năm.....

Người đề nghị vay

(Ký và ghi rõ họ tên)

Người đồng ký vay⁶ (nếu có)

(Ký và ghi rõ họ tên)

⁵ Ghi rõ số lượng Giấy tờ tùy thân đã kê khai

⁶ Nếu có người đồng ký vay thì bổ sung thông tin người đồng ký vay ở đề nghị vay vốn

PHỤ LỤC BẢNG KÊ NGUỒN THU TỪ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Tên cơ sở kinh doanh/Hộ kinh doanh/Công ty		
Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/HKD (nếu có)		
Địa chỉ cơ sở kinh doanh/HKD/công ty		
Ngành nghề kinh doanh		
Thời gian hoạt động kinh doanh	năm	
Thông tin khác	- Số lượng nhân viên: - Chi phí phát sinh trung bình/tháng:	
Tóm tắt thông tin đầu vào, đầu ra của cơ sở KD/HKD/Công ty		
Lợi nhuận trung bình/tháng		
Chi tiết doanh thu chi phí/năm (đơn vị triệu đồng)	Doanh thu	
	Giá vốn hàng bán	
	Lợi nhuận gộp	
	Chi phí bán hàng (gồm chi phí bán hàng, marketing)	
	Chi phí quản lý, nhân sự	
	Chi phí tài chính (trả lãi vay)	
	Tổng lợi nhuận trước thuế	
	Thuế thu nhập/Thuế khoán	
	Lợi nhuận sau thuế	